

Số: 1574/VTVcab

Hà Nội, ngày 10 tháng 09 năm 2020

V/v: Giải trình lợi nhuận sau thuế TNDN
trên BCTC bán niên năm 2020 của Công
ty mẹ thay đổi từ 10% trở lên so với
BCTC cùng kỳ năm trước

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức: Công ty cổ phần Tổng Công ty Truyền hình cáp Việt Nam

Mã chứng khoán: CAB

Địa chỉ: Số 3/84 đường Ngọc Khánh, P.Giảng Võ, Q.Ba Đình, Hà Nội

Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài Chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Quy chế công bố thông tin tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ –SGDHN ngày 29/09/2016 của Tổng Giám đốc Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;

Công ty cổ phần Tổng Công ty Truyền hình Cáp Việt Nam (VTVcab) xin giải trình chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2020 của công ty mẹ đã được kiểm toán soát xét thay đổi trên 10% so với cùng kỳ năm trước:

CHỈ TIÊU	6 tháng đầu năm 2020	6 tháng đầu năm 2019	Chênh lệch 6 tháng đầu năm 2020 và 6 tháng đầu năm 2019	
			Giá trị (VNĐ)	Tỷ lệ % tăng/giảm
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.027.590.835.666	1.031.879.404.769	(4.288.569.103)	-0,42%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	24.122.727	2.000.000	22.122.727	1106,14%
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.027.566.712.939	1.031.877.404.769	(4.310.691.830)	-0,42%
4. Giá vốn	720.768.618.523	786.708.630.086	(65.940.011.563)	-8,38%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	306.798.094.416	245.168.774.683	61.629.319.733	25,14%

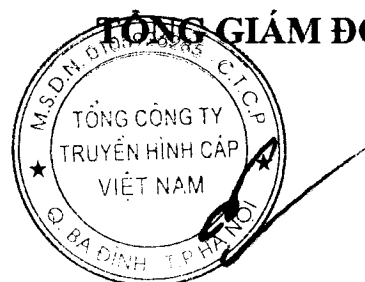
6. Doanh thu hoạt động tài chính	101.871.080	22.170.615.931	(22.068.744.851)	-99,54%
7. Chi phí tài chính	34.226.159.232	44.589.711.466	(10.363.552.234)	-23,24%
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh liên kết	-	-	-	-
8. Chi phí bán hàng	99.160.614.905	85.855.655.537	13.304.959.368	15,50%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	125.410.369.861	101.650.905.702	23.759.464.159	23,37%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	48.102.821.498	35.243.117.909	12.859.703.589	36,49%
11. Thu nhập khác	17.796.062.963	85.281.937	17.710.781.026	20767,33%
12. Chi phí khác	167.344.793	197.545.145	(30.200.352)	-15,29%
13. Lợi nhuận khác	17.628.718.170	(112.263.208)	17.740.981.378	-15803,02%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	65.731.539.668	35.130.854.701	30.600.684.967	87,10%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	13.049.433.281	2.429.280.152	10.620.153.129	437,17%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	238.422.292	201.554.892	36.867.400	18,29%
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	52.443.684.095	32.500.019.657	19.943.664.438	61,37%

Chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2020 của công ty mẹ tăng 61,37% so với Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2019 của Công ty mẹ. Nguyên nhân chính là do trong quý 1/2020, VTVcab đã thực hiện chuyển nhượng tài sản là hệ thống mạng cáp quang truyền dẫn cho đối tác dẫn đến chỉ tiêu Thu nhập khác trong 6 tháng đầu năm 2020 tăng mạnh so với 6 tháng đầu năm 2019. Đồng thời do ảnh hưởng của đại dịch Covid 19, các nhiệm vụ kinh doanh như sản xuất chương trình, sử dụng bản quyền, kế hoạch tuyên truyền, quảng cáo, truyền thông và một số nhiệm vụ kinh doanh khác không thể thực hiện đúng theo kế hoạch đặt ra và phải hoãn thời gian đến 6 tháng cuối năm. Ngoài ra VTVcab cũng đã thực hiện tiết giảm tối đa các khoản chi phí. Theo đó, chỉ tiêu giá vốn trong 6 tháng đầu năm 2020 của VTVcab so với cùng kỳ năm trước giảm 8,38%, chi phí tài chính (chủ yếu là chi phí lãi vay) giảm 23,24%.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP, TCKT



Bùi Huy Năm